



GIẤY ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN
PVCOMBANK BUSINESS
 DÀNH CHO KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC
 Số: _____

Kính gửi: NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM (PVcomBank)

- Chi nhánh:.....

Đề nghị PVcomBank cung cấp Dịch vụ PVcomBank Business cho chúng tôi theo thông tin sau:

| | | |
|---|----------|----------|
| 1. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG | | CIF: |
| Tên Khách hàng: | | |
| Số GPĐKKD/Giấy Chứng nhận ĐKDN/ Quyết định thành lập: | | |
| Ngày cấp: | Nơi cấp: | |
| Địa chỉ liên hệ: | | |
| Địa chỉ trụ sở chính: | | |
| Điện thoại: | Fax: | Email: |
| Người đại diện hợp pháp: | | Chức vụ: |
| Văn bản ủy quyền ¹ : | | |
| Áp dụng với trường hợp Khách hàng có sử dụng tài khoản chung với Cá nhân hoặc tổ chức khác | | |
| * Tên Khách hàng là Tổ chức: | | |
| Số GPĐKKD/Giấy Chứng nhận ĐKDN/Quyết định thành lập: | | |
| Ngày cấp: | Nơi cấp: | |
| *Tên Khách hàng là Cá Nhân: | | |
| Số CMND/CCCD/HC: | | |
| Ngày cấp: | Nơi cấp: | |

2. THÔNG TIN NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ

2.1. Dịch vụ SMS Banking

| Họ và tên | Chức vụ | Số CMND/ HC/CCCD | Số điện thoại | Dịch vụ Thông báo ² | | | Tài khoản đăng ký ³ |
|-----------|---------|---------------------|---------------|-----------------------------------|----|----|--------------------------------|
| | | | | TG | TV | BD | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

2.2. Dịch vụ PVcomBank Business

| | | | | | | |
|--------------------------------------|-----------|---------|------------------|-------|--|--|
| Vai trò: Người quản trị ⁴ | | | | | <input type="checkbox"/> Không đăng ký <input type="checkbox"/> Đăng ký | |
| Tên đăng nhập ⁵ | Họ và tên | Chức vụ | Số CMND/ HC/CCCD | Email | SĐT nhận OTP | |

¹ Trường hợp người ký Giấy đăng ký dịch vụ ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business không phải là người đại diện theo pháp luật của KH.

² Tích chọn các dịch vụ tương ứng: TG - Tiền gửi, TV - Tiền vay, BD - Nhận biến động từ NH, để trống được hiểu là không đăng ký.

³ Ghi các số TK cần nhận biến động cụ thể, thêm dấu * sau TK nếu đăng ký TK mặc định (nếu không có dấu * ở bất kỳ TK nào thì NH tự đăng ký TKTT mở đầu tiên) áp dụng khi nhận tin tra cứu không ghi TK cụ thể. Nếu không ghi TK được hiểu là không nhận biến động cho TK đó hoặc dừng đăng ký cho TK đó. Đăng ký cho nhiều TK cùng lúc thì ghi các số TK cách nhau bởi dấu chấm phẩy (;)

⁴ Trường hợp đăng ký vai trò Người quản trị, Người quản trị sẽ mặc định được đăng ký toàn bộ tài khoản và toàn bộ dịch vụ. PVcomBank chỉ cấp duy nhất 1 tài khoản người quản trị cho người đại diện theo pháp luật của khách hàng hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền hoặc người được khách hàng chỉ định/giao nhiệm vụ.

⁵ Tên đăng nhập của Người quản trị/Người nhập/Người duyệt có thể dùng ký tự số và/hoặc ký tự đặc biệt và/hoặc ký tự chữ không dấu, không có khoảng trắng, tối thiểu 6 ký tự, không sử dụng toàn bộ ký tự trùng nhau hoặc liên tục.

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|
| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|

Vai trò: Người nhập⁶

| Tên đăng nhập | Họ và tên | Chức vụ | Số CMND/ HC/CCCD | Email | SĐT nhận OTP | Tài khoản đăng ký ⁷ | Dịch vụ ⁸ |
|---------------|-----------|---------|---------------------|-------|--------------|-----------------------------------|----------------------|
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

Vai trò: Người duyệt⁹

| Tên đăng nhập | Họ và tên | Chức vụ | Số CMND/ HC/CCCD | Email | SĐT nhận OTP | Tài khoản đăng ký | Dịch vụ |
|---------------|-----------|---------|---------------------|-------|--------------|----------------------|---------|
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

3. ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN PVBANK BUSINESS**3.1. Hạn mức giao dịch¹⁰**

| Hạn mức KHDNL | Hạn mức KHDN vừa và nhỏ | Hạn mức KHDN siêu nhỏ |
|--|---|--|
| <input type="checkbox"/> 20 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 30 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 50 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 100 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 1000 tỷ đồng <input type="checkbox"/> Khác: | <input type="checkbox"/> 20 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 30 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 50 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 100 tỷ đồng <input type="checkbox"/> Khác: | <input type="checkbox"/> 5 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 10 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 20 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 30 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 50 tỷ đồng <input type="checkbox"/> Khác: |

3.2. Phân quyền phê duyệt giao dịch

| Loại giao dịch | Số lượng cấp phê duyệt | <input type="checkbox"/> 1 cấp <input type="checkbox"/> 2 cấp <input type="checkbox"/> 3 cấp <input type="checkbox"/> 4 cấp <input type="checkbox"/> 5 cấp | | | | |
|-------------------------|---------------------------|--|-------|----------------|--|--|
| | | Hạn mức và Người phê duyệt từng cấp ¹¹ | Cấp 1 | Hạn mức: | | |
| | Người duyệt: | | | | | |
| Cấp 2 | Hạn mức: | | | | | |
| | Người duyệt: | | | | | |
| Cấp 3 | Hạn mức: | | | | | |
| | Người duyệt: | | | | | |

⁶ Người nhập là một trong các cá nhân sau: Người đại diện theo pháp luật (trong trường hợp KH thuộc nhóm không bắt buộc phải bố trí Kế toán trưởng)/ Kế toán trưởng/ Người phụ trách kế toán của khách hàng; hoặc người được khách hàng giao nhiệm vụ nhập giao dịch (là Người được Người đại diện hợp pháp của khách hàng phân công nhập giao dịch (áp dụng đối với KH thuộc trường hợp pháp luật không bắt buộc phải bố trí Kế toán trưởng)/ Người được Kế toán trưởng/ Người phụ trách kế toán ủy quyền hoặc Người được phân công nhập giao dịch trong trường hợp KH chưa có Kế toán trưởng/ Người phụ trách kế toán. Người nhập chỉ được phép truy vấn và nhập các giao dịch trên dịch vụ PVComBank Business trong phạm vi được phân quyền.

⁷ Tài khoản đăng ký của Người nhập/ Người duyệt: Điền "Tất cả các tài khoản" nếu chọn sử dụng tất cả tài khoản hoặc từng tài khoản theo nhu cầu của Khách hàng.

⁸ Dịch vụ của Người nhập/ Người duyệt: Điền "Tất cả các dịch vụ" nếu chọn sử dụng tất cả dịch vụ hoặc từng dịch vụ theo nhu cầu của Khách hàng. Các dịch vụ gồm có: Thông tin tài khoản; Sao kê tài khoản; Chuyển khoản; Thanh toán; Tiền gửi trực tuyến; Dịch vụ thẻ; LC; Vay vốn; Bảo lãnh...

⁹ Người duyệt phải thuộc một trong các nhóm cá nhân sau: Người đại diện theo pháp luật của khách hàng; hoặc Người được Người đại diện theo pháp luật của Khách hàng ủy quyền hoặc người được khách hàng chỉ định/ giao nhiệm vụ phê duyệt giao dịch. Người duyệt chỉ được phép truy vấn và phê duyệt các giao dịch trên hệ thống PVComBank Business do người nhập thực hiện trong phạm vi được phân quyền trước khi lệnh giao dịch được gửi tới PVComBank.

¹⁰ Hạn mức giao dịch là tổng số tiền tối đa khách hàng được giao dịch cho các giao dịch trong một ngày

¹¹ Đơn vị điền hạn mức theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, trong đó: cấp 1 là cấp có hạn mức phê duyệt thấp nhất, tăng dần ở các cấp tiếp theo.

| | | | |
|--|--|-------|--------------------|
| | | Cấp 4 | Hạn mức: |
| | | | Người duyệt: |
| | | Cấp 5 | Hạn mức: |
| | | | Người duyệt: |

4. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG

- Những thông tin chúng tôi đưa ra trên đây là đầy đủ, trung thực và chính xác.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin và giấy tờ trong hồ sơ đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business. Chúng tôi hiểu rằng PVcomBank có toàn quyền xác minh các thông tin này từ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức bất kỳ để thẩm tra lại tính trung thực của các thông tin do tôi cung cấp. Trường hợp phát hiện ra bất cứ thông tin nào sai sự thật, Ngân hàng có quyền từ chối hoặc tạm dừng cung cấp các dịch vụ do chúng tôi đăng ký theo Giấy đăng ký này và các dịch vụ đăng ký bổ sung (nếu có).
- Chúng tôi xác nhận đã được PVcomBank giải thích, thông báo các rủi ro liên quan đến việc sử dụng dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business
- Chúng tôi hiểu rõ biểu phí của PVcomBank liên quan đến dịch vụ ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business và PVcomBank được quyền tự động trích Tài khoản thanh toán số hoặc bất kỳ tài khoản nào khác của chúng tôi mở tại PVcomBank để thu phí sử dụng dịch vụ theo quy định của PVcomBank trong từng thời kỳ.
- Đã đọc, hiểu rõ, đồng ý với toàn bộ nội dung trong bản Điều Khoản Và Điều Kiện Về Sử Dụng Dịch Vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business (sau đây gọi tắt là “Điều khoản và Điều kiện”) được PVcomBank cung cấp kèm theo Giấy đề nghị đăng ký dịch vụ PVcomBank Business. Chúng tôi đồng ý rằng PVcomBank có toàn quyền sửa đổi, bổ sung nội dung tại Điều khoản và Điều kiện để phù hợp với quy định pháp luật và quy định của PVcomBank trong từng thời kỳ.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đại diện hợp pháp¹²
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu

¹² Trường hợp Khách hàng có sử dụng tài khoản chung với Cá nhân và tổ chức khác cần có đầy đủ các chữ ký của các bên cùng sở hữu hoặc văn bản ủy quyền đại diện hợp pháp

5. PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG

....., ngày.....tháng.....năm.....

Giao dịch viên
(ký, ghi rõ họ tên)**Đại diện Ngân hàng**
(ký, ghi rõ họ tên)

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN
VỀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN PVCOMBANK BUSINESS

(Ban hành kèm theo Quy trình /2023/QT-NHS về việc đăng ký và sử dụng dịch vụ PVcomBank Business tại quầy dành cho khách hàng tổ chức)

Điều 1. Giải Thích Từ Ngữ

1. **Tài khoản:** Là tài khoản thanh toán của KH mở tại Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.
2. **KH:** Là tổ chức đứng tên mở tài khoản và sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business.
3. **NH:** Là Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam
4. **Người đại diện hợp pháp của KH:** Là người đại diện theo pháp luật của KH và/hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền.
5. **Yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business:** Là bất kỳ lệnh giao dịch hay lệnh truy vấn thông tin của KH gửi đến NH qua hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business.
6. **Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business (gọi tắt là Dịch vụ PVcomBank Business):** là dịch vụ của NH nhằm mang đến cho Khách hàng tổ chức một phương thức giao dịch trực tuyến an toàn và tiện lợi. Với dịch vụ này, Khách hàng có thể thực hiện các giao dịch trực tuyến với NH tại bất kỳ thời điểm và địa điểm nào thông qua thiết bị điện tử có kết nối Internet mà không cần trực tiếp đến NH.
7. **Hệ thống dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business:** Là hệ thống công nghệ của NH hoặc hệ thống công nghệ được NH chấp thuận sử dụng để cung cấp dịch vụ PVcomBank Business tới khách hàng, trong đó bao gồm các phương tiện điện tử phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ, hệ thống xử lý các giao dịch được NH sử dụng để giao tiếp với khách hàng và qua đó cung ứng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng cho khách hàng thông qua Internet, mạng viễn thông.
8. **Tên đăng nhập:** Mỗi người sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business sẽ được cấp một tên đăng nhập để hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business định danh.
9. **Số dư khả dụng:** Là số dư thực cộng hạn mức thấu chi (nếu có) trừ số tiền bị phong tỏa (nếu có) trừ số tiền tối thiểu phải duy trì (nếu có) tính trên tài khoản tiền gửi thanh toán.
10. **OTP (One Time Password):** Là mật khẩu động chỉ sử dụng một lần và chỉ có giá trị trong một khoảng thời gian nhất định. OTP được gửi dưới dạng tin nhắn (OTP SMS) tới số điện thoại di động của KH đã đăng ký với NH, hoặc được hiển thị trên thiết bị bảo mật (OTP token) do NH cung cấp, hoặc được sinh ra từ hệ thống Smart OTP.
11. **Smart OTP:** Là ứng dụng được phát triển bởi NH trên nền tảng mới, tích hợp trong ứng dụng được cài đặt trên thiết bị điện thoại thông minh của KH và được sử dụng để xác thực giao dịch trên PVcomBank Business.
12. **Rửa tiền:** Là hành vi của tổ chức, cá nhân nhằm hợp pháp hóa nguồn gốc của tài sản do phạm tội mà có, bao gồm:
 - Hành vi được quy định trong Bộ luật hình sự;
 - Trợ giúp cho tổ chức, cá nhân có liên quan đến tội phạm nhằm trốn tránh trách nhiệm pháp lý bằng việc hợp pháp hóa nguồn gốc tài sản do phạm tội mà có;
 - Chiếm hữu tài sản nếu tại thời điểm nhận tài sản đã biết rõ tài sản đó do phạm tội mà có, nhằm hợp pháp hóa nguồn gốc tài sản.
 - Các hành vi khác theo quy định của pháp luật.
13. **Tài trợ khủng bố (TTKB):** Là hành vi huy động, hỗ trợ Tài sản dưới bất kỳ hình thức nào cho tổ chức, cá nhân khủng bố.
14. **Tài sản:** bao gồm vật, tiền, giấy tờ có giá và các quyền tài sản theo quy định của Bộ luật Dân sự, có thể tồn tại dưới hình thức vật chất hoặc phi vật chất; động sản hoặc bất động sản; hữu hình hoặc vô hình; các chứng từ hoặc công cụ pháp lý chứng minh quyền sở hữu hoặc lợi ích đối với tài sản đó.
15. **Điều Khoản Và Điều Kiện:** Là Điều Khoản Và Điều Kiện Về Sử Dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Trực Tuyến PVcomBank Business này và các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm (nếu có).

Điều 2. Tên Đăng Nhập, Mật Khẩu

1. KH được NH cung cấp tên đăng nhập, mật khẩu để truy cập vào Hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business ngay sau khi hoàn thiện đầy đủ các thông tin tại “Giấy đăng ký Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business” và đáp ứng được các điều kiện sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business theo quy định của PVcomBank trong từng thời kỳ.
2. Trường hợp KH đang sử dụng dịch vụ ngân hàng trực tuyến do NH cung cấp và được chuyển đổi sang sử dụng Dịch vụ PVcomBank Business, sau khi chuyển đổi, tên đăng nhập và mật khẩu của KH không thay đổi. KH được tiếp tục sử dụng tên đăng nhập và mật khẩu này để truy cập và sử dụng dịch vụ PVcomBank Business.
3. Việc thay đổi, hủy bỏ, cấp lại mật khẩu được thực hiện theo yêu cầu của KH (tại các địa điểm giao dịch của NH hoặc các phương thức giao dịch khác do NH quy định trong từng thời kỳ) hoặc theo yêu cầu bảo mật của NH và chỉ có giá trị khi NH đồng ý về việc thay đổi, hủy bỏ, cấp lại đó.
4. Tên đăng nhập, mật khẩu truy cập vào hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business chỉ được NH cấp cho chính KH và/hoặc Người dùng được KH chỉ định, đăng ký.

Điều 3. Thực Thi Yêu Cầu Dịch Vụ Ngân Hàng Trực Tuyến PVcomBank Business

1. KH gửi các yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business đến NH qua hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business. Các yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business phải được lập với các thông tin chính xác và đầy đủ theo quy định của NH.
2. Các yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business chỉ được xem là đã được NH nhận được khi và chỉ khi các yêu cầu này đã được ghi nhận vào hệ thống thông tin của NH đúng cách thông qua hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business. Các yêu cầu của giao dịch được gửi từ phía KH không có nghĩa là các giao dịch đó đã được NH tiếp nhận. NH chỉ thực hiện lệnh sau khi NH đã kiểm tra và hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business đã xác nhận việc nhận được yêu cầu hợp lệ từ phía KH. NH có quyền từ chối những giao dịch không hợp lệ mà không cần phải thông báo cho KH.
3. KH chấp nhận rằng bất cứ hành động nào truy cập vào hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business NH bằng chính tên đăng nhập và mật khẩu của KH và/hay kết hợp phương pháp xác thực khác do NH cung cấp cho KH để lập yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business thì các yêu cầu này đều được xem là do chính KH tạo ra và KH phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của các yêu cầu này cũng như các hậu quả phát sinh từ các yêu cầu này (nếu có). NH không có trách nhiệm phải áp dụng bất kỳ hình thức kiểm tra tính xác thực nào khác của yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business của KH ngoài việc kiểm tra đúng tên đăng nhập và mật khẩu của KH, đồng thời được miễn trừ hoàn toàn các trách nhiệm liên quan đến việc thực hiện theo đúng các yêu cầu nêu trên.
4. KH đảm bảo rằng mọi yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business mà KH yêu cầu NH thực thi đều đã được KH kiểm tra chặt chẽ. NH được miễn trừ nghĩa vụ trong việc giải quyết khiếu nại sau thời hạn này và được miễn trừ toàn bộ các nghĩa vụ đối với bên thứ ba bất kỳ trong trường hợp xảy ra tranh chấp giữa KH và Bên thứ ba. Việc đối chiếu các yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business của KH đã được NH thực thi với chứng từ khác bằng giấy (nếu có) không ảnh hưởng đến giá trị, hiệu lực của yêu cầu này.
5. Dữ liệu, thông tin ghi nhận trên hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business của NH, dưới bất kỳ hình thức nào, về việc nhận và xử lý các yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business của KH cũng như nội dung các yêu cầu này là bằng chứng có giá trị pháp lý rằng KH đã sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business và KH chịu trách nhiệm về các yêu cầu mình đã tạo ra này bất chấp các dữ liệu này không phải là bản chính, không có chữ ký của KH, có thể không thể hiện dưới dạng văn bản hay do được tạo bởi hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business hay KH đã thay đổi các thông tin liên quan đến yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business sau khi yêu cầu này đã được NH xử lý.
6. NH quy định loại và số tài khoản KH duy trì tại NH có thể truy cập được trên Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business.

Điều 4. Thời Gian Và Hiệu Lực Giao Dịch

1. Các giao dịch trên Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business được thực hiện bất kể thời gian nào mà hệ thống Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business sẵn sàng. Đối với các giao dịch chuyển tiền ra ngoài hệ thống NH, thời gian xử lý giao dịch sẽ tuân theo quy định của NH từng thời kỳ dựa trên quy định về thời gian hoạt động của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng.
2. Giao dịch sẽ chỉ được chấp nhận khi được thực hiện bằng tên đăng nhập, mật khẩu của KH và được xác thực thông qua Smart OTP, chữ ký điện tử hoặc các phương thức xác thực khác do NH cung cấp. Hiệu lực của giao dịch được tính từ khi KH xác thực, thực hiện đúng các yêu cầu và được hệ thống Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business chấp nhận.

Điều 5. Quyền Và Nghĩa Vụ Của KH

1. **Quyền của KH:**
 - a) Sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business trong phạm vi đã thỏa thuận với NH.
 - b) Các quyền khác theo quy định pháp luật hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa KH và NH không trái với quy định pháp luật.
2. **Nghĩa vụ của KH:**
 - a) KH có trách nhiệm đảm bảo người dùng dịch vụ PVcomBank Business có vai trò nhập do KH đăng ký là một trong các cá nhân sau: Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán của KH hoặc người được KH giao nhiệm vụ nhập giao dịch¹³.
 - b) KH có trách nhiệm đảm bảo người dùng dịch vụ PVcomBank Business có vai trò duyệt do KH đăng ký là một trong các nhóm cá nhân sau: Người đại diện theo pháp luật của KH hoặc Người được Người đại diện theo pháp luật của KH ủy quyền/giao nhiệm vụ phê duyệt giao dịch.
 - c) Chịu trách nhiệm bảo mật tên, mật khẩu đăng nhập vào hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business đã được NH cung cấp bằng một, một số hoặc tất cả những biện pháp bảo vệ phù hợp, bao gồm nhưng không giới hạn như: không cung cấp các thông tin này cho người khác; ghi nhớ tên đăng nhập, mật khẩu; không đặt mật khẩu trùng với các thông tin dễ đoán; thường xuyên đổi mật khẩu; không cho phép trình duyệt lưu tên đăng

¹³ Là người được Người đại diện hợp pháp KH (áp dụng đối với KH thuộc trường hợp pháp luật không bắt buộc phải bố trí Kế toán trưởng)/Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán ủy quyền hoặc Người được phân công nhập giao dịch trong trường hợp KH chưa có Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán.

- nhập, mật khẩu; không để người khác sử dụng trình duyệt Web khi chưa thoát khỏi màn hình Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business; và các biện pháp bảo mật bất kỳ trong khả năng có thể/theo yêu cầu của pháp luật/theo thỏa thuận với NH để bảo vệ mật khẩu và tên đăng nhập không bị tiết lộ. NH không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các hậu quả xảy ra (nếu có) khi NH không có lỗi trong việc KH bị mất các thông tin liên quan đến tên đăng nhập, mật khẩu.
- d) Chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại liên quan đến/phát sinh từ việc tên đăng nhập, mật khẩu bị lộ, bị đánh cắp, bị sử dụng trái phép vì bất cứ lý do gì và/hoặc KH cho phép tổ chức/cá nhân khác sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu của mình, kể cả khi Điều Khoản Và Điều Kiện này hết hiệu lực.
 - e) Chịu trách nhiệm về mọi vấn đề phát sinh từ các lệnh thanh toán, giao dịch do chính KH thực hiện khi sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business.
 - f) Thông báo ngay cho NH để được hướng dẫn xử lý trong các trường hợp:
 - (i) KH không thể truy cập hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business;
 - (ii) Nghi ngờ mật khẩu, tên đăng nhập bị lộ;
 - (iii) Quên mật khẩu, tên đăng nhập;
 - (iv) Bằng cách nào đó, biết được có bất cứ hành vi nào đã, đang và/hoặc sẽ được thực hiện một cách bất hợp pháp trên tài khoản tiền gửi thanh toán hay tài khoản loại khác của KH mở tại NH.
 - (v) KH phát hiện bất kỳ một vấn đề bất thường nào hay các sự cố về mặt nghiệp vụ hoặc kỹ thuật liên quan đến sự an toàn, bảo mật thông tin trong hoạt động của hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business.
 - g) Sử dụng các biện pháp trong khả năng có thể/theo yêu cầu của pháp luật/theo thỏa thuận với NH để giảm thiệt hại cho mình khi có bất kỳ sự cố nào xảy ra liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến việc KH sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business nhưng không được gây thiệt hại cho NH dưới bất kỳ hình thức nào.
 - h) Đọc, hiểu, tuân thủ các quy định/hướng dẫn sử dụng/hướng dẫn kỹ thuật liên quan đến Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business của NH; kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ các thông tin của bên thứ ba cung cấp trên màn hình Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business trước khi sử dụng và tự chịu trách nhiệm về việc sử dụng các thông tin này. KH tự chịu trách nhiệm về việc sử dụng các thông tin mà bên thứ ba cung cấp.
 - i) KH cần chủ động theo dõi các tin nhắn, email hoặc các hình thức thông báo khác của ngân hàng về các giao dịch/sự kiện phát sinh trên các tài khoản/sản phẩm/dịch vụ của KH tại ngân hàng. Trong trường hợp phát hiện các nội dung sai khác, bất thường, KH có trách nhiệm thông báo ngay cho NH. Trường hợp KH không thông báo thì phải chịu trách nhiệm với các rủi ro phát sinh.
 - j) Kiểm tra các thông tin, dưới bất kỳ hình thức nào, nhận được từ bất kỳ nguồn nào liên quan đến Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business trước khi sử dụng, kể cả địa chỉ Website để truy cập Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business để đảm bảo việc sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business được phù hợp.
 - k) Bằng chi phí của mình, tự trang bị và đảm bảo chất lượng cho các loại máy móc, thiết bị, đường truyền kết nối, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng,... để có thể kết nối, truy cập, sử dụng an toàn Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business. KH tự chịu trách nhiệm về các hậu quả xảy ra do việc không đảm bảo các nội dung nêu trên.
 - l) Thường xuyên kiểm tra trạng thái thực hiện yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business của mình và thông báo ngay cho NH nếu yêu cầu không được NH xử lý sau một khoảng thời gian hợp lý theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận giữa NH và KH.
 - m) Hợp tác và cung cấp chính xác tất cả thông tin liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business khi NH có yêu cầu.
 - n) Đảm bảo các thông tin liên quan đến KH được cung cấp trong Điều Khoản Và Điều Kiện này là chính xác, đầy đủ và sẽ thực hiện cập nhật ngay các thông tin này khi có sự thay đổi.
 - o) Không sử dụng hình ảnh, logo, thương hiệu, sản phẩm, dịch vụ nào thuộc sở hữu của NH hay có liên quan đến Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business của NH khi chưa được sự đồng ý của NH.
 - p) Có đủ tiền/số dư trên tài khoản thanh toán khi các yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business được NH xử lý.
 - q) Thanh toán đầy đủ các khoản phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đối với NH và các khoản nợ phát sinh dưới bất kỳ hình thức nào, kể cả thuế, liên quan đến/phát sinh từ việc KH sử dụng các dịch vụ tài chính tại NH hoặc do NH thực thi yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business của KH.
 - r) Bồi thường cho NH và các bên liên quan trong trường hợp NH và các bên liên quan này bị kiện, buộc tội, quy trách nhiệm hoặc phải chịu bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc KH sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:
 - (i) Việc KH đã vi phạm các quy định tại Điều khoản và Điều kiện này, quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn việc sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business cho mục đích trái pháp luật, rửa tiền, tài trợ khủng bố,....

- (ii) Việc KH không tuân thủ các quy định/hướng dẫn của NH khi sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business.
- (iii) Hậu quả của việc tài khoản, mật khẩu, mã bảo mật, thiết bị bảo mật, ... của KH bị lộ do bất cứ nguyên nhân nào.
- s) KH cam đoan và bảo đảm rằng số điện thoại, địa chỉ thư điện tử mà KH đăng ký với NH là số điện thoại, địa chỉ thư điện tử hợp lệ, đã được kích hoạt, đang hoạt động và chỉ có KH có quyền truy cập, sử dụng hợp pháp.
- t) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa KH và NH không trái với quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Quyền Và Nghĩa Vụ Của NH

1. Quyền của NH:

- a) Từ chối thực thi các yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business của KH nếu tại thời điểm xử lý, NH phát hiện yêu cầu đó có một trong các điểm nghi vấn sau:
 - (i) Có nội dung không hợp pháp, không hợp lệ hay không có đủ cơ sở để thực hiện, xử lý;
 - (ii) Có các dấu hiệu vi phạm hoặc dấu hiệu giao dịch đáng ngờ theo quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố, phòng chống tham nhũng và hối lộ;
 - (iii) Yêu cầu bị lỗi hay việc thực thi yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business đó sẽ vi phạm pháp luật hay không hợp lệ;
 - (iv) Số tiền trên yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business (nếu có) và phí dịch vụ phát sinh lớn hơn số dư khả dụng trên tài khoản thanh toán;
 - (v) Tài khoản thanh toán bị tạm khóa, phong tỏa, không thể chuyển tiền khỏi tài khoản này;
 - (vi) Tài khoản thụ hưởng (nếu có) bị đóng, hay do yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền không cho thực thi yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business đó;
 - (vii) Bất kỳ nguyên nhân nào nằm ngoài khả năng kiểm soát của NH ngăn cản NH thực thi yêu cầu của KH.
- b) Trong những trường hợp cụ thể, NH được quyền yêu cầu KH cung cấp các văn bản cần thiết để NH có đủ cơ sở thực thi yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business và không chịu trách nhiệm về sự chậm trễ trong việc thực thi yêu cầu này.
- c) NH được quyền tự động trích tiền trên tài khoản của KH tại NH hay tại bất kỳ ngân hàng nào mà KH mở tài khoản để thu các loại phí, lệ phí mà KH còn nợ NH hay thanh toán các khoản tiền và phí liên quan cho bên thứ ba để thực thi các yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business cho KH.
- d) Không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào phát sinh bởi việc không thể hủy bỏ, sửa đổi, chậm thực thi các yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business khi các yêu cầu này đã được NH thực thi.
- e) Không chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp (nếu có) giữa KH và cá nhân/đơn vị thụ hưởng theo yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business của KH.
- f) Trong trường hợp KH vượt quá số lần đăng nhập không thành công Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business theo quy định của NH từng thời kỳ, KH sẽ bị hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business khóa quyền truy cập. Việc kích hoạt lại dịch vụ sẽ thực hiện theo quy định của NH tại từng thời kỳ.
- g) Không chịu trách nhiệm nếu KH sử dụng phần mềm, tài liệu hay tuân theo các chỉ dẫn liên quan đến Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business không do NH cung cấp hoặc sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business mạo danh (không phải Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business do NH cung cấp).
- h) NH được miễn trừ trách nhiệm đối với việc KH cung cấp các chứng từ mà người phê duyệt của KH trên chứng từ không đúng cấp thẩm quyền được phê duyệt.
- i) NH có quyền thay đổi tài liệu liên quan đến Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business, địa chỉ Website để KH truy cập Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business; thay đổi, thêm, bớt thông tin trên màn hình trang Web cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business bao gồm, nhưng không giới hạn ở danh sách các ngân hàng, nhà cung cấp dịch vụ, tỷ giá ngoại tệ, lãi suất cho vay, lãi suất gửi tiền tiết kiệm, giá vàng mà không cần thông báo cho KH.
- j) Được quyền sử dụng hình ảnh, tên tuổi, biểu tượng, tên tổ chức của KH cho các ấn phẩm quảng cáo liên quan đến Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business hay gửi thông tin về các dịch vụ ngân hàng của NH cho KH đến email, điện thoại di động, địa chỉ bưu điện do KH cung cấp cho NH.
- k) NH được quyền cung cấp tính năng mới, phiên bản mới nhất của Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business cho KH khi NH nâng cấp hoặc chỉnh sửa dịch vụ này mà không cần thông báo và/hoặc chấp thuận của KH.
- l) Trong trường hợp để bảo vệ KH /theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền/quy định của pháp luật/ NH nghi ngờ KH vi phạm pháp luật, vi phạm Điều Khoản Và Điều Kiện này hay các nghĩa vụ khác trong các quan hệ khác với NH, NH được quyền thực hiện toàn bộ các thủ tục cần thiết để tạm ngưng cung cấp một, một số hoặc tất cả tính năng của Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business hoặc khóa/tạm khóa quyền sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business của KH. Ngay sau đó, NH sẽ cố gắng liên hệ với KH bằng điện thoại, email hay địa chỉ thư tin hay hình thức khác phù hợp để thông báo về vấn đề này.

m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa KH và NH không trái với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Nghĩa vụ của NH:

- a) Thực thi các yêu cầu Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business theo đúng thông tin KH cung cấp qua hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business phù hợp với quy định pháp luật, quy định của Điều Khoản và Điều Kiện này.
- b) Đảm bảo các thông tin về lệnh giao dịch do KH đã cung cấp và nhận lại từ hệ thống Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business có các nội dung cần thiết và đủ tính pháp lý để KH có thể sử dụng với các bên thứ ba.
- c) Đảm bảo rằng các ứng dụng cung cấp trên chương trình Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business chạy ổn định, an toàn.
- d) Bảo mật các thông tin liên quan đến KH, tài khoản và giao dịch theo quy định của pháp luật.
- e) Cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business trong phạm vi KH đăng ký sử dụng và thỏa thuận với NH.
- f) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa KH và NH không trái với quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Phí Dịch Vụ Ngân Hàng Trực Tuyến PVcombank Business

1. Việc thu các loại phí Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business và thời gian thu các loại phí này được thực hiện theo quy định của NH trong từng thời kỳ.

Điều 8. Phương thức thanh toán: bằng tiền mặt, chuyển khoản, tự động trích tài khoản hoặc các phương thức khác được NH chấp nhận. **Tuân Thủ Phòng, Chống Rửa Tiền, Chống Tài Trợ Khủng Bó Và Phòng, Chống Tham Nhũng**

1. Phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố
 - a) KH cam kết cung cấp đầy đủ các thông tin theo yêu cầu của NH để thực hiện công tác nhận biết KH theo quy định của pháp luật và của NH trong từng thời kỳ.
 - b) KH cam kết không được cho thuê, cho mượn, chuyển giao cho Bên thứ ba bất kỳ (các) tài khoản được NH cấp cho KH để sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business và các dịch vụ đã đăng ký tại NH cho các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.
 - c) NH có quyền chấm dứt/ từ chối/tạm dừng cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business và các dịch vụ khác cho KH trong những trường hợp:
 - KH yêu cầu mở tài khoản vô danh hoặc cung cấp thông tin sai, giả mạo;
 - KH tổ chức, tham gia hoặc có cơ sở để nghi ngờ hoặc xác định KH có liên quan đến hoạt động rửa tiền, TTKB và các hành vi vi phạm pháp luật khác;
 - KH hoặc người đại diện theo pháp luật của KH có tên trong các danh sách theo quy định phòng, chống rửa tiền và TTKB tại NH;
 - KH cung cấp trái phép dịch vụ nhận tiền mặt, séc, công cụ tiền tệ khác hoặc công cụ lưu trữ giá trị và thực hiện thanh toán cho người thụ hưởng tại một địa điểm khác;
 - KH là ngân hàng/tổ chức tài chính được thành lập tại một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ không có sự hiện diện hữu hình tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ đó và không chịu sự quản lý, giám sát của cơ quan có thẩm quyền;
 - Có căn cứ nghi ngờ KH đang thực hiện hoặc hỗ trợ bên thứ ba thực hiện hoạt động rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.
 - d) KH đồng ý rằng NH có toàn quyền từ chối/ tạm dừng thực hiện các lệnh thanh toán của KH mà không cần có sự đồng ý hay thông báo trước cho KH khi NH nhận thấy là cần thiết trong các trường hợp sau:
 - Có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - Các bên tham gia trong giao dịch của KH nằm trong các danh sách theo quy định phòng, chống rửa tiền và TTKB tại NH;
 - Có cơ sở nghi ngờ về tính trung thực, mục đích của giao dịch hoặc nghi ngờ về việc giao dịch nhằm rửa tiền, tài trợ khủng bố.
 - e) NH có quyền cung cấp thông tin KH và giao dịch của KH cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và ngân hàng đại lý của NH để phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền và TTKB.
2. Phòng, chống tham nhũng
 - a) KH hoàn toàn hiểu rõ việc NH không yêu cầu KH hay bất kỳ cán bộ, nhân viên, đối tác nào của KH đưa tiền hoặc cung cấp bất cứ lợi ích vật chất/phi vật chất nào cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên của NH và/hoặc cán bộ, nhân viên, cộng tác viên của Doanh nghiệp có cung cấp dịch vụ cho NH để hỗ trợ NH triển khai hoạt động bán các sản phẩm của NH đến KH trong suốt quá trình tư vấn, thiết lập, giao dịch với NH, hỗ trợ NH trong hoạt động cung cấp/xử lý các giao

dịch Tài khoản cho KH,... NH chỉ thu các khoản tiền (phí, chi phí và các nghĩa vụ tài chính khác của KH) phù hợp với quy định của pháp luật và thỏa thuận giữa NH và KH.

- b) KH cam kết: (i) không hối lộ dưới bất kỳ hình thức nào, bao gồm nhưng không giới hạn việc: đưa tiền, quà, cung cấp các lợi ích vật chất/phi vật chất hoặc gợi ý sẽ đưa tiền, quà, các lợi ích vật chất/phi vật chất cho các cán bộ, nhân viên, công tác viên của NH và/hoặc cán bộ, nhân viên, công tác viên của Doanh nghiệp có cung cấp dịch vụ cho NH để hỗ trợ NH triển khai hoạt động bán các sản phẩm của NH đến KH trong suốt quá trình tư vấn, thiết lập, giao dịch với NH, hỗ trợ NH trong hoạt động cung cấp/xử lý các giao dịch Tài khoản cho KH,... nhằm đạt được các giao dịch, thỏa thuận có lợi; và (ii) không thực hiện các hành vi gian lận, vi phạm quy định, quy trình của NH, vi phạm quy định của pháp luật.
 - c) Trường hợp KH phát hiện hoặc nhận được các gợi ý, đòi hỏi, yêu cầu về việc đưa, nhận hối lộ dưới bất kỳ hình thức nào của cán bộ, nhân viên, công tác viên của NH và/hoặc cán bộ, nhân viên, công tác viên của Doanh nghiệp có cung cấp dịch vụ cho NH để hỗ trợ NH triển khai hoạt động bán các sản phẩm của NH đến KH trong suốt quá trình tư vấn, thiết lập, giao dịch với NH, hỗ trợ NH trong hoạt động cung cấp/xử lý các giao dịch Tài khoản cho KH,... nhằm đạt được các giao dịch, thỏa thuận có lợi, KH phải thông báo ngay cho NH thông qua các kênh liên hệ được NH triển khai tại từng thời kỳ.
 - d) Trong trường hợp vi phạm bất cứ cam kết nào liên quan đến việc phòng chống tham nhũng, KH hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hành vi vi phạm của mình, đồng thời từ bỏ các quyền khiếu nại đối với NH.
3. KH cam kết từ bỏ các quyền khiếu nại, khiếu kiện NH khi ngân hàng thực hiện các biện pháp nhằm tuân thủ quy định nội bộ và quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và phòng, chống tham nhũng.

Điều 9. Sự Kiện Bất Khả Kháng

1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan đối với NH và/hoặc KH mà NH và/hoặc KH không thể lường trước được và không thể ngăn chặn, khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép gây ảnh hưởng đến việc sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business được NH cung cấp cho KH.
2. Các sự kiện sau đây được coi là sự kiện bất khả kháng:
 - a) Chiến tranh, sự xâm chiếm, xung đột vũ trang, kẻ thù bên ngoài, cách mạng hay khủng bố; hoặc
 - b) Thiên tai, hỏa hoạn, tràn nước trong phạm vi địa lý mà Dịch vụ được thực hiện; đường truyền tín hiệu thu vệ tinh bị sự cố; hoặc
 - c) Sự cố liên quan đến Internet bao gồm nhưng không giới hạn: gián đoạn, hỏng hóc đường truyền, điện, mạng, thiết bị, vi rút, các lỗi kỹ thuật, gian lận và/hoặc các sự cố khác;
 - d) Bất kỳ sự kiện nào khác nằm ngoài khả năng kiểm soát của NH, trong từng trường hợp đều không thể dự đoán và ngăn chặn mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết trong khả năng cho phép.
3. NH sẽ không chịu trách nhiệm cho bất cứ sự chậm trễ hay vi phạm nào trong việc thực hiện bất cứ nghĩa vụ nào của Điều Khoản Và Điều Kiện này nếu những chậm trễ hay vi phạm đó bị gây ra bởi sự kiện bất khả kháng.
4. Nếu sự kiện bất khả kháng tác động và làm cho NH không thể thực hiện nghĩa vụ cung cấp dịch vụ của mình theo Điều Khoản Và Điều Kiện này, NH trong phạm vi khả năng có thể sẽ thực hiện thông báo cho KH biết về sự kiện bất khả kháng này trong thời hạn và cách thức phù hợp, bao gồm cả thời gian bắt đầu, thời gian dự kiến kéo dài, phạm vi nghĩa vụ bị ảnh hưởng, hậu quả dự kiến và biện pháp khắc phục hậu quả do sự kiện bất khả kháng gây ra (nếu có). NH có quyền chỉ định bên thứ ba khác để khắc phục hoặc hỗ trợ cho quá trình khắc phục hậu quả.
5. KH có quyền chấm dứt sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business được NH cung cấp cho KH nếu sau thời hạn khắc phục mà NH đã đưa ra mà NH không hoàn thành việc khôi phục dịch vụ. Trước khi chấm dứt sử dụng, KH phải hoàn thành toàn bộ các nghĩa vụ tài chính đối với NH.

Điều 10. Thông Báo Và Cung Cấp Thông Tin

1. Thông báo của KH cho NH chỉ được xem là NH đã nhận nếu thông báo đó được gửi bằng hình thức văn bản cho NH trong giờ làm việc, ngày làm việc và được NH xác nhận là đã nhận. Các văn bản thông báo được gửi đến NH ngoài giờ làm việc được NH xem là nhận vào bất kỳ thời điểm nào của ngày làm việc tiếp theo.
2. Trừ khi có quy định rõ ràng khác trong Điều Khoản Và Điều Kiện, tất cả các thông báo và thông tin của NH cho KH theo Điều Khoản Và Điều Kiện có thể gửi đi bằng một trong các phương thức như sau: (i) đường bưu điện, (ii) giao tận tay, (iii) fax, (iv) điện thoại, tin nhắn điện thoại; (v) thư điện tử tới hộp thư KH đã đăng ký; (vi) đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của NH (<http://pvcombank.com.vn>) hoặc bất kỳ hình thức thông báo nào do NH quyết định không trái với quy định pháp luật. Các bên đồng ý rằng việc thông báo bằng tin nhắn, thư điện tử, fax hoặc các hình thức thông báo điện tử khác theo Luật Giao dịch điện tử là một hình thức thông báo bằng văn bản.
3. Thông báo của NH gửi cho KH được xem là đã nhận nếu:
 - a) Bằng thư, từ thời điểm bưu điện hoặc đơn vị chuyển phát hoàn thành việc gửi thư;
 - b) Bằng điện thoại, từ thời điểm thông báo;
 - c) Bằng email/tin nhắn điện thoại, từ thời điểm hoàn thành việc gửi email/tin nhắn điện thoại;
 - d) Bằng fax, từ thời điểm hoàn thành việc gửi fax.

- e) Gửi trực tiếp, từ thời điểm KH hoặc bất kỳ cán bộ, nhân viên, người lao động nào của KH nhận thông báo tại địa chỉ của KH.
 - f) Trường hợp NH thông báo trên website <http://www.pvcombank.com.vn> hoặc niêm yết thông báo tại quầy giao dịch, KH được xem là đã nhận kể từ thời điểm NH hoàn tất việc đăng thông tin trên website <http://www.pvcombank.com.vn> hoặc NH hoàn tất việc niêm yết thông tin tại các quầy giao dịch.
4. Các thông tin của KH được NH bảo mật, trừ trường hợp phải cung cấp: (i) cho cá nhân, tổ chức có thẩm quyền theo quy định pháp luật; (ii) Trung tâm thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước (CIC); (iii) cho tổ chức hành nghề công chứng và cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm (nếu KH có các giao dịch bảo đảm với NH); (iv) cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân bất kỳ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của NH và/hoặc vì mục đích để thực hiện giải ngân, thu nợ, mua bán nợ, kiểm toán, tư vấn, thực hiện hoạt động cung cấp, giới thiệu, hỗ trợ cho KH các thông tin liên quan đến sản phẩm, dịch vụ của NH; (v) các trường hợp khác do pháp luật quy định.
 5. KH cam kết không cung cấp các thông tin của NH liên quan đến việc cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business theo Điều Khoản Và Điều Kiện này và những thông tin về Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business cho bất kỳ bên thứ ba nào khác trừ trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu hợp pháp của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, theo quy định của pháp luật hoặc được sự đồng ý của NH.
 6. KH có nghĩa vụ thông báo cho NH về bất kỳ sự thay đổi nào đối với các thông tin mà KH đã cung cấp cho NH. Trường hợp không thông báo/ thông báo không kịp thời thì các thông tin mà KH đã cung cấp cho NH vẫn giữ nguyên hiệu lực và KH sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm với các hậu quả xảy ra do việc không thông báo/ thông báo không kịp thời nêu trên.

Điều 11. Xử Lý Vi Phạm

Ngoại trừ các trường hợp nêu tại Điều 9 Điều Khoản Và Điều Kiện này, nếu bên nào vi phạm bất cứ nội dung nào tại Điều Khoản Và Điều Kiện này hoặc có lỗi gây ra thiệt hại cho bên kia thì sẽ phải chịu trách nhiệm bồi thường về mọi thiệt hại và tổn thất trực tiếp hay gián tiếp cho bên bị thiệt hại, bao gồm cả trách nhiệm đối với bên thứ ba do hậu quả của việc vi phạm hay lỗi của bên vi phạm gây ra, theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Hiệu Lực Của Điều Khoản Và Điều Kiện

1. KH khi không còn nhu cầu sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business phải thông báo bằng văn bản (hoặc hình thức khác được NH chấp thuận) cho NH ngừng việc cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business và chấm dứt hiệu lực của Điều Khoản Và Điều Kiện này. NH không mặc nhiên hủy các Tên đăng nhập cũng như không chịu trách nhiệm về các mất mát, rủi ro xảy ra khi KH không thực hiện trách nhiệm thông báo việc chấm dứt sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business.
2. Điều Khoản Và Điều Kiện này có hiệu lực kể từ ngày ký Giấy đăng ký Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business và chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:
 - a) Có thỏa thuận của các bên về việc chấm dứt sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business.
 - b) KH đóng mọi tài khoản thanh toán, tiền gửi, tiền vay và chấm dứt mọi giao dịch khác tại NH;
 - c) Vì lý do nằm ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa và dự kiến của NH, NH không còn khả năng cung cấp dịch vụ này; hay KH không còn thuộc đối tượng sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business theo quy định trong Điều Khoản Và Điều Kiện này và quy định của NH trong từng thời kỳ hay KH bị phá sản/bị tuyên bố là phá sản.
 - d) KH vi phạm các quy định của Điều Khoản Và Điều Kiện này hoặc thực hiện hành vi bị cấm theo quy định của Pháp luật.
3. Trong mọi trường hợp chấm dứt sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business, các bên đều phải hoàn tất nghĩa vụ của mình đối với bên kia phát sinh trong khoảng thời gian NH cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business cho KH.
4. Khi KH muốn chấm dứt sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business, KH hay đại diện ủy quyền hợp pháp (nếu pháp luật cho phép) tới địa điểm giao dịch của NH và thực hiện theo thủ tục quy định.

Điều 13. Sửa Đổi Điều Khoản Và Điều Kiện

1. Trong trường hợp khi có sự thay đổi của pháp luật, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam hoặc các quy định nội bộ của NH dẫn tới sự khác biệt đối với các thỏa thuận đã được ghi nhận tại bản Điều Khoản Và Điều Kiện này, Các Bên đồng ý rằng NH được tự động áp dụng những thay đổi này theo quy định pháp luật và quy định nội bộ cho phù hợp và đăng tải trên website khi điều chỉnh. Các sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực từ ngày bản Điều Khoản Và Điều Kiện (sửa đổi, bổ sung) được đăng tải thành công và NH thông báo trên website.
2. Trong thời hạn 5 (năm) ngày kể từ ngày bản sửa đổi, bổ sung của Điều Khoản Và Điều Kiện được đăng tải và thông báo trên website, nếu KH không đồng ý với các sửa đổi, bổ sung do NH đưa ra, KH có trách nhiệm thông báo với NH để thỏa thuận chấm dứt việc sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business.
3. Nếu KH không có ý kiến sau thời hạn 5 (năm) ngày kể từ ngày NH đăng tải và thông báo trên website về bản sửa đổi, bổ sung của Điều Khoản Và Điều Kiện hoặc KH tiếp tục sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business sau thời điểm bản sửa đổi, bổ sung của Điều Khoản Và Điều Kiện được NH đăng tải và thông báo thì được hiểu là KH chấp nhận hoàn toàn các sửa đổi, bổ sung đó.

Điều 14. Luật Điều Chỉnh Và Giải Quyết Tranh Chấp

1. Điều Khoản Và Điều Kiện này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Nếu bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào trong Hợp đồng và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này bị tuyên vô hiệu theo phán quyết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc do thay đổi luật thì các nội dung còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực và có giá trị thực hiện với các bên.
2. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh hoặc liên quan đến việc mở, sử dụng và quản lý tài khoản thì KH và NH trước hết sẽ cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng. Trường hợp không giải quyết được thông qua thương lượng, hòa giải được, các bên đồng ý để NH được quyền lựa chọn một trong các phương thức giải quyết tranh chấp sau đây: (a) giải quyết tranh chấp tại Tòa án có thẩm quyền; hoặc (b) giải quyết tranh chấp tại một Trung tâm Trọng tài thương mại bất kỳ do NH lựa chọn. Trường hợp NH lựa chọn Trung tâm Trọng tài thương mại là cơ quan giải quyết tranh chấp, các bên đồng ý tuân thủ theo quy tắc trọng tài của Trung tâm Trọng tài này, Hội đồng Trọng tài gồm 01 người duy nhất do Chủ tịch Trung tâm Trọng tài chỉ định.

Điều 15. Điều Khoản Thi Hành

1. Các bên hiểu rằng bản Điều Khoản Và Điều Kiện này đã được các bên nghiên cứu, hiểu rõ và đồng ý. Đây là tài liệu không thể tách rời với Giấy đăng ký Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business.
2. KH đảm bảo cung cấp đầy đủ và chính xác các hồ sơ liên quan đến việc đăng ký, sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business và các hồ sơ đính kèm là một bộ tài liệu không thể tách rời với Giấy đăng ký Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến PVcomBank Business.
3. Điều Khoản và Điều Kiện có thể được thể hiện bằng tiếng nước ngoài, trong trường hợp có mâu thuẫn nội dung giữa bản tiếng Việt và bản tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt được ưu tiên áp dụng.